

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ BÌNH TÂY

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN
TIN HỌC QUỐC TẾ GIAI ĐOẠN 2021-2025
VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - NĂM 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030”

Căn cứ Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế giai đoạn 2021-2030”;

Căn cứ kế hoạch số 1274/KH-SGDDT ngày 04 tháng 5 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc triển khai Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế giai đoạn 2021-2030”;

Căn cứ Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Quận 6 về triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế giai đoạn 2021-2030”;

Căn cứ kế hoạch số 37/KH-GDDT-THCS ngày 08 tháng 7 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 6 về việc “Triển khai thực hiện dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế tại các trường THCS trên địa bàn Quận 6 năm học 2021 – 2022”.

Trên cơ sở đánh giá việc tổ chức dạy Tin học, Trường THCS Bình Tây xây dựng Kế hoạch chiến lược về việc triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030” cụ thể như sau:

PHẦN A: TỔNG QUAN VỀ NHÀ TRƯỜNG**1. Giới thiệu lịch sử nhà trường**

Trường Trung học cơ sở Bình Tây ngụ tại số 36A Bình Tây, Phường 1, Quận 6, trường ở trên địa bàn thuận lợi về giao thông do nằm ở cửa ngõ phía Tây của Thành phố

Hồ Chí Minh, là địa phương có nền kinh tế phát triển tương đối tốt, chủ yếu là thương mại, dịch vụ.

Trường Trung học cơ sở Bình Tây được thành lập theo Quyết định số 1680/QĐ-UBND-NV ngày 30 tháng 12 năm 1995 của Ủy ban Nhân dân Quận 6.

Từ năm học 2016 - 2017 đến nay, số học sinh cấp trung học cơ sở mà nhà trường thu nhận có từng bước giảm đi, đến năm học 2020 - 2021 số học sinh 04 khối lớp là 1867 học sinh. Đội ngũ sư phạm nhà trường hiện nay gồm có 03 cán bộ quản lý, 82 giáo viên, 17 nhân viên (biên chế, hợp đồng công nhật). Nhà trường có 12 tổ chuyên môn bao gồm: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Vật lý, Hóa học - Công nghệ, Địa lý, Sinh học, Lịch sử, Âm nhạc - Mỹ thuật - Giáo dục công dân, Tin học, Thể dục, và tổ Văn phòng. Nhà trường có Chi bộ Đảng gồm 24 đảng viên, Công đoàn cơ sở có 102 công đoàn viên và Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có 32 đoàn viên.

2. Thành tích đã đạt được của nhà trường

Trong nhiều năm qua, Trường Trung học cơ sở Bình Tây đã luôn cố gắng từng bước nâng cao chất lượng giáo dục của trường, xây dựng đội ngũ giáo viên đồng đều về chuyên môn, nghiệp vụ. Từ năm học 2016 - 2017 đến nay, tỷ lệ học sinh được công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở đều đạt 100%, tỷ lệ học sinh trúng tuyển vào lớp 10 công lập luôn đứng hạng I, II toàn quận, hiệu suất đào tạo khóa 2016 - 2021 đạt trên 90%. Năm 2016, trường đã được Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh công nhận “Đạt chuẩn chất lượng giáo dục” Cấp độ 1.

Hiện nay, nhà trường có tổng cộng 45 phòng học và 07 phòng chức năng: 01 phòng thực hành Vật lý, 01 phòng thực hành Hóa học, 01 phòng thực hành Sinh học, 01 phòng Tăng cường tiếng Anh, 01 phòng STEM - Công nghệ và 02 phòng Vi tính với 90 máy có nối mạng Internet. Tổng diện tích nhà trường là 5,869,7 m².

Sau 26 năm đưa vào hoạt động, cơ sở vật chất của nhà trường bắt đầu xuống cấp, tuy còn nhiều khó khăn, hạn chế nhưng vẫn đảm bảo đáp ứng được yêu cầu dạy và học, đổi mới giáo dục. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên nhà trường hầu hết đều có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn; nhiệt tình, tâm huyết trong công tác, với tinh thần “Tất cả vì học sinh thân yêu”. Chất lượng giáo dục của nhà trường được đánh giá tốt và ổn định; nhiều năm liền trường đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến cấp Quận, Tập thể lao động xuất sắc cấp thành phố. Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của các ban, ngành, chính

quyền địa phương, Ban đại diện cha mẹ học sinh, Hội Khuyến học Quận 6. Với những thuận lợi đó, trong nhiều năm qua, Trường Trung học cơ sở Bình Tây là một trong những đơn vị được ghi nhận có chất lượng giảng dạy và học tập cao của ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 6.

Bên cạnh những thuận lợi trên, nhà trường cũng gặp không ít những khó khăn như một số học sinh có hoàn cảnh khó khăn chưa được phụ huynh quan tâm chăm lo việc học ở nhà, vẫn còn nhiều phụ huynh học sinh chưa phối hợp tốt với nhà trường để giáo dục học sinh.

PHẦN B. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. QUY MÔ TRƯỜNG, LỚP, HỌC SINH, GIÁO VIÊN TIN HỌC

1.1. Học sinh:

- Tổng số học sinh : 1835 (nữ :898), trong đó :

+ Khối 6 : 385 Nữ : 180 (dự kiến)

+ Khối 6 : 502 Nữ : 247

+ Khối 8 : 477 Nữ : 245

+ Khối 9 : 471 Nữ : 226

XẾP LOẠI HỌC LỰC HỌC SINH NĂM HỌC 2020 – 2021

Khối	Tổng số HS	Giỏi		Khá		Trung bình		Yếu		Kém	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Lớp 6	496	295	59.5	127	25.6	59	11.9	14	2.82	1	0.2
Lớp 7	470	219	46.6	168	35.7	68	14.5	13	2.77	2	0.43
Lớp 8	466	219	47	125	26.8	87	18.7	26	5.58	9	1.93
Lớp 9	421	168	39.9	151	35.9	102	24.2				
Tổng cộng	1853	901	48.6	571	30.8	316	17.1	53	2.86	12	0.65

XẾP LOẠI HẠNH KIỂM HỌC SINH NĂM HỌC 2020 – 2021

Khối	Tổng số HS	Tốt		Khá		Trung bình		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Lớp 6	496	427	86.1	60	12.1	9	1.81		
Lớp 7	470	410	87.2	38	8.09	22	4.68		
Lớp 8	466	388	83.3	44	9.44	34	7.3		

Lớp 9	421	390	92.6	25	5.94	6	1.43		
Tổng cộng	1853	1615	87.2	167	9.01	71	3.83		

1.2. Tình hình cơ sở vật chất

Diện tích xây dựng	Số Phòng học	Số phòng thí nghiệm	Số phòng học STEM	Số phòng vi tính	Số phòng khác (*)
5869 m ²	43	3	01	2	4

1.3. Tình hình giáo viên tin học

Hiện nay, trường có 03 giáo viên tin học có bằng đại học, trong đó có 02 giáo viên đã có chứng chỉ IC3-GS4 và 01 giáo viên đạt 02/03 thành phần của chứng chỉ IC3-GS4.

2. TÌNH HÌNH DẠY VÀ HỌC TIN HỌC

+ Thực hiện Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông và Công văn số 3676/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 7 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về triển khai đào tạo chương trình Tin học quốc tế cho học sinh Tiểu học và Trung học cơ sở.

2.1. Điểm mạnh

+ Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên được tập huấn và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy. Việc tích hợp công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý đã trở thành nhu cầu cấp thiết và là hoạt động thực tế của trường. Giáo viên tích cực thực hiện thiết kế bài giảng eLearning; dạy học theo chủ đề tích hợp; vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tế... qua đó thể hiện tính năng động và sáng tạo của giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học. Hằng năm, giáo viên bộ môn Tin học được bồi dưỡng các chuyên đề về phương pháp, kỹ thuật dạy học, kỹ thuật đánh giá học sinh, kỹ thuật xây dựng ma trận đề kiểm tra và nhiều nội dung liên quan đến việc dạy và học. Trong vài năm gần đây, nhiều giáo viên đã được tập huấn, bồi dưỡng theo các chương trình giảng dạy chuẩn quốc tế.

+ Đội ngũ giáo viên Tin đủ để triển khai việc giảng dạy theo Chương trình phổ thông hiện hành vì đây là môn học bắt buộc trong chương trình. Trong vài năm trở lại đây, nhiều giáo viên đã được tập huấn, bồi dưỡng theo các chương trình giảng dạy chuẩn quốc tế, phần lớn giáo viên đáp ứng yêu cầu giảng dạy tin học theo theo các chứng chỉ quốc tế của Certiport. Tuy nhiên, số lượng còn ít, chưa đồng đều, chưa có chuẩn giáo viên Tin học đáp ứng nhu cầu giảng dạy các chương trình theo chuẩn quốc tế.

2.2. Điểm yếu

+ Một số phụ huynh học sinh chưa có sự quan tâm chu đáo và phối hợp với nhà trường trong việc giáo dục các em học sinh học chậm.

PHẦN C: ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Sứ mệnh

Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế giai đoạn 2021-2030”.

Nâng cao chất lượng dạy và học Tin học trong nhà trường phổ thông, giúp học sinh Thành phố được trang bị kỹ năng sử dụng máy vi tính theo định hướng chuẩn quốc tế.

Trường THCS Bình Tây với yêu cầu ngày càng cao về chất lượng, đảm bảo các tiêu chí của trường học tiên tiến hội nhập quốc tế.

2. Tầm nhìn

Đáp ứng tốt yêu cầu của Chương trình Giáo dục Phổ thông 2018, thực hiện hoạt động dạy tin học theo chuẩn tin học quốc tế theo lộ trình thực hiện kể từ năm học 2021-2022.

Giúp học sinh tiếp cận trình độ Tin học của học sinh các nước có nền giáo dục phát triển trong khu vực và trên thế giới, đáp ứng được các yêu cầu về hội nhập khu vực và quốc tế.

PHẦN D: NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức về vai trò của kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho xã hội, đội ngũ quản lý giáo dục, nhà giáo, phụ huynh và học sinh

+ Tổ chức tuyên truyền trong cán bộ, giáo viên, học sinh, toàn xã hội, nhất là các bậc phụ huynh về vai trò của kỹ năng sử dụng, ứng dụng công nghệ thông tin của nguồn nhân lực trong cách mạng công nghiệp 4.0, trong quá trình hội nhập và thực hiện các mục tiêu của Trung ương, của Thành phố và của Ngành Giáo dục; cập nhật những xu hướng ứng dụng công nghệ thông tin trong phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ mới; sự cần thiết và những lợi ích thiết thực trong việc nâng cao kỹ năng ứng dụng tin học khi học sinh được học một cách hệ thống và đạt các Chứng chỉ Tin học quốc tế. Từ đó, tạo sự đồng thuận trong toàn xã hội, là cơ sở để triển khai xã hội hóa, tạo nguồn lực cho việc thực hiện Đề án.

2. Tiếp tục đầu tư có hiệu quả cơ sở hạ tầng và hệ thống quản lý

+ Từng bước hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông của trường theo kiến trúc tổng thể về ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông của Ngành giáo dục và đào tạo Quận 6, đồng bộ và đảm bảo tính kết nối, nhất là về cơ sở dữ

liệu đối với hệ thống của thành phố.

+ Rà soát tổng thể, nâng cấp đồng bộ hệ thống đường truyền internet cáp quang tốc độ cao, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành của trường và đảm bảo điều kiện dạy - học Tin học trong nhà trường; tăng cường đầu tư, đảm bảo có đủ về số lượng phòng máy, máy vi tính; cấu hình đủ mạnh đáp ứng yêu cầu dạy - học Tin học theo chuẩn quốc tế; xây dựng chuẩn về phòng máy, máy vi tính đáp ứng yêu cầu giảng dạy theo chuẩn quốc tế.

+ Đầu tư hệ thống thiết bị, các phần mềm dùng cho việc dạy và học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo; xây dựng hệ thống đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, họp trực tuyến; hoàn thiện hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu tập trung; xây dựng hệ thống quản lý thi, kiểm tra, quản lý văn bằng chứng chỉ tập trung.

+ Tăng cường hợp tác với các doanh nghiệp, giới thiệu các giải pháp công nghệ thông tin và truyền thông tiên tiến áp dụng, triển khai trong lĩnh vực giáo dục.

3. Phát triển đội ngũ giáo viên Tin học, có những chính sách thu hút, hỗ trợ, đào tạo, bồi dưỡng để đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng đáp ứng yêu cầu giảng dạy theo các chuẩn quốc tế

+ Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giáo viên Tin học đáp ứng yêu cầu Đề án. Đưa vào chương trình bồi dưỡng thường xuyên và đẩy mạnh hợp tác tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên Tin học đủ năng lực dạy theo các chuẩn quốc tế.

+ Giáo viên tham gia tập huấn triển khai SGK Tin học lớp 6 (CT GDPT 2018) cần nghiên cứu sâu Chương trình Tin học theo Chuẩn quốc tế và Chương trình Tin học của CT GDPT 2018 để trao đổi, thảo luận và chia sẻ các nội dung trong quá trình tập huấn nhằm triển khai hiệu quả CT GDPT 2018 và thực hiện tốt Kế hoạch số 1274/KH-SGDĐT của Sở Giáo dục và Đào tạo bằng hình thức tập huấn trực tiếp và trực tuyến do Trung tâm thông tin và Chương trình giáo dục của Sở GDĐT, IIG Việt Nam, EMG Education và Viettel phối hợp tổ chức với hệ thống Quản lý học và thi trực tuyến K12 Online theo nội dung tập huấn như sau:

STT	Phân nhóm	Chương trình tập huấn	Thời lượng (Giờ)	Giáo viên tham gia
1	Đã đạt được chứng chỉ IC3 GS4	IC3 GS5	24	Cao Hoàng Bảo Đỗ Trọng An
2	Chưa đạt chứng chỉ IC3 GS4	IC3 GS5	48	Nguyễn Văn Đây

3	Giảng dạy Tin học lớp 6	IC3 GS6 - Cấp độ 1	16	Cao Hoàng Bảo Đỗ Trọng An Nguyễn Văn Đây
---	-------------------------	--------------------	----	--

+ Rà soát, xây dựng chế độ, chính sách nhằm thu hút giáo viên Tin học giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu dạy học Tin học trong trường theo chuẩn quốc tế.

+ Phối hợp với các đơn vị được ủy quyền mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tạo điều kiện dự thi, cấp chứng chỉ về kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

+ Khuyến khích tổ chức bồi dưỡng kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông theo chuẩn Quốc tế tại các đơn vị đủ điều kiện.

4. Đẩy mạnh đưa các chương trình dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế vào trường phổ thông; định hướng, khuyến khích học sinh học và thi đạt các chứng chỉ Tin học quốc tế

+ Mở rộng triển khai các Chương trình Tin học theo chuẩn quốc tế, thực hiện theo hình thức dạy học tăng cường, trong chương trình dạy nghề, ngoại khóa, dạy buổi 2 trên cơ sở nhu cầu của học sinh và sự tự nguyện, đồng thuận của phụ huynh. Khuyến khích mô hình câu lạc bộ Tin học trong nhà trường theo mô hình câu lạc bộ học thuật, gắn với định hướng nghề nghiệp của học sinh.

+ Trên nền tảng chương trình GDPT (lớp 6 theo thông tư 32/2018 và các lớp 7, 8, 9 theo Quyết định 16/2006) xây dựng bổ sung chương trình quốc tế để đáp ứng theo một lộ trình cụ thể, đến thời gian hết lớp, hết cấp đạt được kết quả cụ thể trên cơ sở đảm bảo thực hiện đầy đủ chương trình Tin học theo quy định của Bộ GDĐT.

+ Tổ chuyên môn phải xây dựng 2 kế hoạch riêng biệt về thời lượng chương trình Bộ và chương trình Tin học quốc tế. Đặc biệt, đối với nội dung tích hợp cần xây dựng cụ thể chi tiết. Với những lưu ý như sau

* Nội dung chương trình bổ sung (nếu thực hiện xã hội hóa) phải đảm bảo trên tinh thần tự nguyện, lựa chọn đối tác phù hợp đủ điều kiện.

* Nội dung chương trình bổ sung (không thực hiện xã hội hóa, do giáo viên trường thực hiện theo tiết tự chọn, hoặc chuyên đề tự chọn) giáo viên trường đủ điều kiện có thể thực hiện.

* Đối với các lớp 7, 8, 9 (đang thực hiện tự chọn môn Tin học theo Quyết định 16) có thể thực hiện tích hợp với chương trình Tin học quốc tế (tuy nhiên nếu sử dụng tiết tự chọn, nhà trường không thể thực hiện xã hội hóa).

+ Tạo điều kiện, khuyến khích học sinh đạt các chứng chỉ Certiport, ICDL. Tiếp tục nghiên cứu, mở rộng các chuẩn quốc tế khác khi đã có đầy đủ pháp lý.

+ Nghiên cứu, đưa Chương trình Tin học theo chuẩn quốc tế tích hợp trong giảng dạy Tin học. Khuyến khích việc tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả dạy - học chương trình Tin học nhà trường theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bằng các chứng chỉ quốc tế. Cấp Trung học cơ sở: Tổ chức dạy học chương trình tin học quốc tế IC3. IC3 Máy tính căn bản (lớp 6), IC3 Các ứng dụng chủ chốt (lớp 7), IC3 Cuộc sống trực tuyến (lớp 8) và sử dụng phần mềm ôn luyện GMetrix IC3 GS4; nhằm giúp học sinh đạt chứng chỉ IC3. Tổ chức dạy học các nội dung: Cơ bản về CNTT và TT và mạng trực tuyến (lớp 6); Xử lý văn bản (lớp 7); Sử dụng bảng tính, Làm quen với điện toán và lập trình I (lớp 8) và Sử dụng trình chiếu, làm quen với điện toán và lập trình II (lớp 9); nhằm giúp học sinh đạt chứng chỉ “Smart digital” của ICDL.

+ Phối hợp với các đơn vị được ủy quyền tổ chức thi nhằm khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tham gia các kỳ thi chứng chỉ Tin học quốc tế. Xây dựng chế độ khuyến khích trong tuyển sinh đầu vào lớp 6 cho các em đạt chứng chỉ Tin học quốc tế.

+ Tiếp tục sử dụng cổng thư viện số (giáo trình, bài giảng, học liệu số) liên thông của thành phố, chia sẻ học liệu với các cơ sở giáo dục nhằm nâng cao năng lực nghiên cứu, bồi dưỡng và nâng cao chất lượng giáo dục nói chung và việc dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế nói riêng.

+ Triển khai hệ thống học tập trực tuyến; lựa chọn, sử dụng các bài giảng trực tuyến phù hợp với điều kiện của đơn vị. Tích cực triển khai hiệu quả các mô hình học và kiểm tra qua mạng.

5. Tăng cường công tác quản lý dạy và học Tin học

+ Tăng cường quản lý, giám sát và đánh giá hoạt động dạy, học Tin học trong nhà trường. Hằng năm, trong các đợt sinh hoạt chuyên môn, tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm để điều chỉnh nội dung và phương pháp tổ chức dạy học đáp ứng mục tiêu của Đề án.

+ Xây dựng Chuẩn kiến thức, kỹ năng Tin học của giáo viên và học sinh phù hợp với yêu cầu của thực tiễn.

+ Xây dựng các hướng dẫn, quy định nhằm đảm bảo công tác quản lý chuyên môn đối với việc thực hiện các chương trình Tin học quốc tế, phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng đơn vị.

+ Tăng cường phối hợp nhằm quản lý việc kiểm tra - đánh giá kết quả dạy học, tổ chức ôn luyện đảm bảo cho học sinh phổ thông có kiến thức, kỹ năng đáp ứng các tiêu chuẩn của Chứng chỉ quốc tế.

6. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong dạy học Tin học

+ Đẩy mạnh công tác xã hội hóa nhằm triển khai các Chương trình Tin học theo chuẩn quốc tế một cách căn bản và có hệ thống từ tiểu học đến trung học cơ sở.

+ Vận động sự đồng hành của các doanh nghiệp để nâng cao chất lượng giáo viên Tin học và hỗ trợ, tạo điều kiện cho học sinh tham gia học và thi đạt các kỳ thi chứng chỉ Tin học quốc tế.

+ Từng bước nâng cấp hệ thống phòng máy, máy vi tính của các nhà trường, đáp ứng yêu cầu dạy học theo chương trình chuẩn quốc tế.

+ Vận động cha mẹ học sinh tạo điều kiện cho các em tham gia thi chứng chỉ Tin học quốc tế.

PHẦN E: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức thực hiện

1.1. Phổ biến kế hoạch

Kế hoạch chiến lược về việc triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030” được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, viên chức nhà trường, cơ quan cấp trên, Đảng, chính quyền địa phương, phụ huynh học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

Niêm yết công khai kế hoạch tại bản tin trường.

1.2. Xây dựng lộ trình

1.2.1. Giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2025

1.2.1.1. Năm học 2021 – 2022

+ Đối với học sinh 6: 90% học sinh được học và 30% học sinh đạt chứng chỉ Tin học quốc tế.

+ Về đội ngũ giáo viên: 80% giáo viên dạy Tin học được chuẩn hóa đáp ứng yêu cầu dạy Chương trình Tin học quốc tế theo cấp học.

+ Về cơ sở vật chất: rà soát, tiến hành trang bị, đảm bảo 100% trường có phòng máy và trang bị đầy đủ máy vi tính và 50% đủ số lượng, đảm bảo chất lượng, cấu hình máy đáp ứng yêu cầu giảng dạy theo chương trình chuẩn quốc tế.

1.2.1.2. Năm học 2022 – 2023

+ 100% học sinh được học và 40% học sinh cuối cấp đạt chứng chỉ Tin học quốc tế.

+ Về đội ngũ giáo viên: 100% giáo viên dạy Tin học được chuẩn hóa đáp ứng yêu cầu dạy Chương trình Tin học quốc tế theo cấp học.

+ Về cơ sở vật chất: Tiếp tục đầu tư nâng cấp, đảm bảo 100% trường có phòng máy và trang bị đầy đủ máy vi tính và 80% đủ số lượng, đảm bảo chất lượng, cấu hình máy đáp ứng yêu cầu giảng dạy theo chương trình chuẩn quốc tế.

- Rèn luyện học sinh tham dự các cuộc thi Tin học IC3.

1.2.1.3. Năm học 2023 - 2024

+ 100% học sinh được học và 50% học sinh cuối cấp đạt chứng chỉ Tin học quốc tế.

+ Về đội ngũ giáo viên: 100% giáo viên dạy Tin học được chuẩn hóa đáp ứng yêu cầu dạy Chương trình Tin học quốc tế theo cấp học.

+ Về cơ sở vật chất: Tiếp tục đầu tư nâng cấp, đảm bảo 100% trường có phòng máy vi tính và 100% đủ số lượng, đảm bảo chất lượng, cấu hình máy đáp ứng yêu cầu giảng dạy theo chương trình chuẩn quốc tế.

+ Rèn luyện học sinh tham dự các cuộc thi Tin học IC3 và đạt thành tích.

1.2.1.4. Năm học 2024 - 2025

+ 100% học sinh được học và 60% trở lên học sinh cuối cấp đạt chứng chỉ Tin học quốc tế.

+ Về đội ngũ giáo viên: 100% giáo viên dạy Tin học được chuẩn hóa đáp ứng yêu cầu dạy Chương trình Tin học quốc tế theo cấp học.

+ Về cơ sở vật chất: Tiếp tục đầu tư nâng cấp, đảm bảo 100% trường có phòng máy vi tính và 100% đủ số lượng, đảm bảo chất lượng, cấu hình máy đáp ứng yêu cầu giảng dạy theo chương trình chuẩn quốc tế.

+ Rèn luyện học sinh tham dự các cuộc thi Tin học IC3 và đạt thành tích.

1.2.2. Giai đoạn từ năm 2025 đến năm 2030

- 100% học sinh được học và 70% học sinh cuối cấp đạt chứng chỉ Tin học quốc tế.

- Về đội ngũ giáo viên: 100% giáo viên dạy Tin học được chuẩn hóa đáp ứng yêu cầu dạy Chương trình Tin học quốc tế theo cấp học.

- Về cơ sở vật chất: tiếp tục đầu tư nâng cấp, đảm bảo 100% nhà trường có đủ số lượng, đảm bảo chất lượng, cấu hình máy vi tính đáp ứng yêu cầu giảng dạy theo chương trình chuẩn quốc tế.

- Xây dựng đội tuyển học sinh tham dự các cuộc thi Tin học IC3 và đạt thành tích cao.

2. Phân công trách nhiệm từng bộ phận, cá nhân

2.1. Cán bộ quản lý

- Xây dựng và triển khai kế hoạch, giải pháp có lộ trình cụ thể cho từng giai đoạn và từng năm để tổ chức thực hiện Đề án phù hợp với đặc điểm, tình hình của nhà trường thực hiện Đề án Trường Tiên tiến - hội nhập.

- Phối hợp với giáo viên tạo điều kiện cho học sinh học và thi đạt các chứng chỉ Tin học quốc tế.

- Có kế hoạch, giải pháp, lộ trình cụ thể nâng cấp hệ thống phòng máy, máy vi tính, đáp ứng yêu cầu dạy học theo chương trình chuẩn quốc tế.

- Có kế hoạch cụ thể nhằm nâng cao chất lượng giáo viên Tin học (kết hợp nguồn kinh phí ngân sách bồi dưỡng thường xuyên và công tác xã hội hóa) và hỗ trợ “học bổng”, tạo điều kiện cho học sinh học và thi đạt các chứng chỉ Tin học quốc tế.

- Khen thưởng giáo viên, nhân viên trong việc triển khai Chương trình Tin học quốc tế và học sinh có thành tích cao khi tham dự các cuộc thi Tin học quốc gia, khu vực và quốc tế.

2.2. Giáo viên

- Vận động phụ huynh tạo điều kiện cho học sinh tham gia các kỳ thi chứng chỉ Tin học quốc tế.

- Chủ động nâng cao trình độ để đáp ứng điều kiện giảng dạy chương trình Tin học quốc tế.

2.3. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường

Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt kế hoạch chiến lược của nhà trường.

Vận động tập thể sư phạm thực hiện lộ trình theo đúng kế hoạch chiến lược để đảm bảo tiêu chí trường tiên tiến hiện đại.

2.4. Ban đại diện cha mẹ học sinh

Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội góp phần thực hiện mục tiêu của kế hoạch.

Tăng cường giáo dục gia đình, vận động phụ huynh học sinh quan tâm phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc giáo dục con em.

Trên đây là kế hoạch Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030” của trường THCS Bình Tây. Trong quá trình thực hiện, CB, GV, NV cần phối hợp chặt chẽ với thầy Cao Hoàng Bảo (tổ trưởng bộ môn Tin học) để trao đổi và hướng dẫn chi tiết./.

Nơi nhận:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo (để b/c);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Phương Hồng

Duyệt của lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 6

Thống nhất với Kế hoạch của Nhà trường đề nghị thực hiện nhà trường cần căn cứ vào Kế hoạch xây dựng Kế hoạch thực hiện đề án tin học quốc tế giai đoạn 2024-2025 và tầm nhìn đến năm 2030, áp dụng pháp luật để hoàn thành Kế hoạch và mục tiêu đã xây dựng.

H. P. T. N. L. P. H. O. N. G. P. H. O. N. G.



Ngọc Hằng

Phụ lục I

CHỨNG CHỈ TIN HỌC QUỐC TẾ IC3

(Đính kèm công văn số 1807/SGDDT-GDTrH ngày 21 tháng 6 năm 2021
của Sở Giáo dục và Đào tạo)

I. TỔNG QUAN

The Internet and Computing Core Certification (IC3) là chứng nhận quốc tế về sử dụng máy tính, các phần mềm chủ chốt và Internet cơ bản, đề cập đến những kiến thức cơ bản, cần thiết nhất về công nghệ số. Tại Việt Nam, thí sinh có thể lựa chọn 1 trong 2 ngôn ngữ tiếng Anh hoặc tiếng Việt để thực hiện bài thi. Bao gồm các nội dung:

- Máy tính căn bản (Computing Fundamentals).
- Các ứng dụng chủ chốt (Key Applications).
- Cuộc sống trực tuyến (Living online).

Các chứng chỉ trên do tổ chức quốc tế Certiport triển khai, đây là tổ chức quốc tế hàng đầu trong lĩnh vực đánh giá và chứng nhận kỹ năng tin học. Tại Việt Nam, công ty IIG Việt Nam chính thức trở thành đại diện quốc gia của tổ chức Certiport kể từ tháng 3 năm 2010, được ủy quyền tổ chức các bài thi tin học quốc tế.

II. CHƯƠNG TRÌNH

1. Lớp học chương trình tích hợp

Tích hợp chương trình dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế và chương trình Tin học phổ thông, áp dụng cho các lớp tích hợp.	Thời lượng (Tiết)	Chương trình
6	90 tiết (35 tiết chính khóa và 45 tiết tăng cường)	Tin học 6 chương trình mới và IC3 GS6 - Cấp độ 1

Trong số tiết tăng cường của các lớp 6 có 14 tiết ôn và luyện thi.

2. Lớp học chương trình Tin học quốc tế (dành cho các lớp tiên tiến hiện đại)

Áp dụng cho hình thức buổi 2 trong nhà trường, độc lập với chương trình Tin học phổ thông.

Khối lớp	Thời lượng (Tiết)	Chương trình
6	70 tiết	IC3 GS6 - Cấp độ 1

- 70 tiết lớp 6 đã bao gồm 14 tiết ôn luyện thi

3. Tài khoản học liệu trực tuyến (online) hỗ trợ dạy học và ôn luyện chương trình quốc tế IC3

Các giờ học Tin học theo chuẩn quốc tế có thể được tiến hành theo phương thức kết hợp giữa dạy học trực tiếp và trực tuyến trên hệ thống LMS (Learning Management System) sử dụng tài khoản học liệu trực tuyến IC3 của IIG Việt Nam vận hành trên nền tảng K12Online.vn.

Tài khoản học liệu trực tuyến của IIG Việt Nam bao gồm phần mềm học liệu được IIG Việt Nam thiết kế và phần mềm ôn luyện Gmetrix.

Tài khoản học liệu trực tuyến được IIG Việt Nam thiết kế nhằm đáp ứng đầy đủ kiến thức cũng như kỹ năng theo chương trình Tin học chuẩn quốc tế IC3. Tài khoản học liệu trực tuyến bao gồm các bài giảng sinh động về nội dung, bài tập lý thuyết và thực hành dễ hiểu, đáp ứng được các mục tiêu bài thi. Các bài kiểm tra trực tuyến giúp đánh giá được mức độ thông hiểu của học sinh qua mỗi bài học. Tài khoản học liệu trực tuyến được tặng kèm phần mềm ôn luyện Gmetrix của tập đoàn Gmetrix, được thiết kế nhằm giúp học sinh luyện tập và thi thử các bài thi IC3.

Với tài khoản học liệu trực tuyến, học sinh có thêm thời gian tìm hiểu chương trình học ngoài tiết học trên lớp và có thể xem lại nhiều lần bài học nhằm củng cố kiến thức.

Ưu điểm của tài khoản học liệu trực tuyến:

- Học sinh có học tại phòng máy tính của nhà trường với sự hướng dẫn của giáo viên nhà trường (hoặc giáo viên IIG Việt Nam). Điều này giúp học sinh tự giác học tập, giáo viên kịp thời hướng dẫn, giải quyết thắc mắc cho học sinh, theo dõi và đánh giá năng lực học sinh để có giải pháp giúp đỡ phù hợp.

- Cơ sở dữ liệu học sinh và giáo viên được đồng bộ hóa với hệ thống quản lý thông tin của Sở GDĐT, giúp Phòng GDĐT, lãnh đạo và giáo viên của trường theo dõi tiến độ, giám sát, thống kê, tổng hợp cho công tác quản lý.

- Giáo viên dễ dàng quản lý, theo dõi sự tiến bộ của học sinh qua hệ thống bài tập, bài thực hành.

- Cha mẹ học sinh nắm bắt được nội dung học sinh được học, có thể phối hợp giữa gia đình và nhà trường nhằm tạo điều kiện cho học sinh học tập tốt.

Tài khoản này cũng là phần học liệu quan trọng để giáo viên giảng dạy tích hợp, cũng là chương trình mà học sinh có thể tự học và tự ôn luyện ở nhà để có kiến thức và kỹ năng thi được các chứng chỉ IC3. Tài khoản này sẽ được IIG Việt Nam và tập đoàn Gmetrix cập nhật hàng năm.

4. Hệ thống dạy học trực tuyến K12Online.vn

Để đủ thời lượng dạy học và ôn tập thi chứng chỉ IC3, có thể kết hợp giữa dạy học trực tiếp và trực tuyến với hệ thống K12Online.vn. Đây là hệ thống do Viettel xây dựng, phối hợp với IIG VietNam nhằm hỗ trợ quá trình đào tạo, dạy học, thi và đánh giá trực tuyến, dành riêng cho các cơ sở giáo dục phổ thông.

K12Online.vn kết nối với hệ thống quản lý dữ liệu của Sở GDĐT, do đó đáp ứng các mô hình dạy học và quản lý theo các tiêu chuẩn hệ thống học và thi trực tuyến, cụ thể:

- Kho học liệu với các tính năng tự học, ôn tập, chia sẻ, các hoạt động tương tác thông qua trình duyệt web, ứng dụng trên điện thoại thông minh; phục vụ kiểm tra đánh giá trực tuyến như xây dựng ngân hàng câu hỏi, hệ thống bài tập, bài thực hành, kiểm tra, đánh giá. Giúp giáo viên dạy học với lớp học tương tác, thảo luận trực tuyến, hướng dẫn học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, ...

- Thống nhất tài khoản của cán bộ, giáo viên, học sinh đối với hệ thống quản lý giáo dục trung học (quanly.hcm.edu.vn) phục vụ công tác tổ chức các hoạt động giáo dục. Lãnh đạo nhà trường, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên có thể giám sát các hoạt động học của học sinh, theo dõi kết quả học tập của học sinh. Đồng thời, hệ thống tích hợp và cho phép thực hiện các báo cáo, thống kê, tổng hợp, ... theo nhu cầu của nhà trường.

- Hỗ trợ giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy, chủ động thiết kế nội dung dạy học.

Hệ thống K12Online được thiết kế đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về dạy học trực tuyến theo Thông tư 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Bộ , GDĐT về Quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên